

DOI: 10.62829/VNHN.376.95.101

TỔ CHỨC THỰC THI PHÁP LUẬT Ở CÁC QUỐC GIA VÀ BÀI HỌC THAM KHẢO CHO VIỆT NAM

✍ TS. Hoàng Đình Yên

Học viện cán bộ TP. Hồ Chí Minh

● **TÓM TẮT:** Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, việc nghiên cứu cơ chế tổ chức thực thi pháp luật của các quốc gia có nền quản trị hiện đại trở thành một nhu cầu cấp thiết đối với Việt Nam. Mỗi quốc gia xây dựng mô hình thực thi pháp luật dựa trên đặc thù thể chế, truyền thống pháp lý và mục tiêu phát triển, tạo nên những cách tiếp cận đa dạng từ phân quyền mạnh, đề cao tính độc lập của cơ quan thực thi pháp luật, cho đến mô hình tập trung thống nhất nhưng chú trọng trách nhiệm giải trình. Bài viết phân tích sâu các cơ chế tổ chức thực thi pháp luật ở một số nước điển hình, làm rõ cấu trúc tổ chức, phương thức vận hành, cơ chế giám sát và các yếu tố bảo đảm hiệu quả. Trên cơ sở đó, bài viết rút ra những bài học có giá trị tham khảo cho Việt Nam trong quá trình hoàn thiện thể chế, nâng cao năng lực thực thi pháp luật và đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

● **Từ khóa:** Thực thi pháp luật; các quốc gia; bài học tham khảo cho Việt Nam.

● **ABSTRACT:** In the context of deep international integration and the need to improve the effectiveness and efficiency of state governance, studying the mechanisms for organizing law enforcement in countries with advanced governance systems has become an urgent requirement for Vietnam. Each nation develops its own model of law enforcement based on its institutional characteristics, legal traditions, and development goals, resulting in diverse approaches from strong decentralization and emphasis on the independence of law-enforcement bodies to unified centralized models that prioritize accountability. This article provides an in-depth analysis of law-enforcement organization mechanisms in several representative countries, clarifying their organizational structures, modes of operation, oversight mechanisms, and factors ensuring effectiveness. On that basis, it draws valuable lessons for Vietnam in the process of institutional improvement, strengthening law-enforcement capacity, and meeting the demands of building a socialist rule-of-law state.

● **Keywords:** Law enforcement; countries; lessons for Vietnam.

Ngày nhận bài: 31/10/2025 Ngày bình duyệt: 05/12/2025 Ngày duyệt đăng: 10/12/2025

Việc tổ chức thực thi pháp luật ở các quốc gia khác nhau có nhiều mô hình và bài học giá trị, tập trung vào tính độc lập, chuyên nghiệp hóa, ứng dụng công nghệ, phối hợp liên ngành và nhấn mạnh vào giáo dục pháp luật để xây dựng nền tảng tuân thủ, điển hình như Mỹ (tự chủ cơ quan), Đức (phân cấp, hợp tác) và Nhật Bản (văn hóa kỷ cương, đổi mới công nghệ) - những bài học này giúp nâng cao hiệu quả, minh bạch và công bằng trong hệ thống tư pháp, giảm thiểu tham nhũng, tăng niềm tin công chúng.

KHÁI QUÁT VỀ THỰC THI PHÁP LUẬT

Thực thi pháp luật là quá trình các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội và cá nhân đưa các quy định pháp luật vào cuộc sống thông qua các hoạt động, bao gồm: Giám sát và bảo đảm tuân thủ pháp luật; Xử lý vi phạm; Cưỡng chế nhà nước; Tuyên truyền, hỗ trợ pháp lý và các biện pháp phi hình sự. Trong quá trình đó, hiệu quả thực thi pháp luật phụ thuộc vào: hệ thống thiết chế rõ ràng, cơ chế phối hợp minh bạch, sự liên chính của bộ máy công quyền và ý thức tuân thủ của người dân.

Mô hình tổ chức thực thi pháp luật ở một số quốc gia

1. Hoa Kỳ:

Hoa Kỳ là một trong những quốc gia phát triển có ảnh hưởng lớn trên thế giới. Bộ máy nhà nước Hoa Kỳ được thiết lập trên cơ sở tôn trọng quyền tự nhiên của con người, Nhà nước phải chịu trách nhiệm trước dân chúng...

a) Cơ chế tổ chức thực thi pháp luật:

- Về cơ chế tổ chức thi hành pháp luật, cũng tương tự như ở Việt Nam, hầu hết các đạo luật đều được thi hành trong thực tiễn thì cần các văn bản hướng dẫn thi hành vì những đạo luật do cơ quan lập pháp ban hành không đủ chi tiết để áp dụng vào thực tiễn ngay lập tức. Vì vậy, bước đầu tiên để tổ chức thi hành một đạo luật ở Hoa Kỳ là

xây dựng các quy định dưới luật nhằm cụ thể hóa các vấn đề cần thiết để thi hành. Trách nhiệm ban hành các quy định chi tiết thi hành các đạo luật ở Hoa Kỳ được trao cho rất nhiều chủ thể như: Tổng thống, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cơ quan độc lập... Theo đó, Tổng thống có quyền ban hành sắc lệnh hành pháp (Executive Order) nhằm trực tiếp chỉ đạo cán bộ hoặc làm rõ và hướng dẫn pháp luật hiện hành. Ngoài Tổng thống là người trực tiếp ban hành các sắc lệnh hành chính, việc xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành luật còn được trao cho các cơ quan khác liên quan...

- Sau khi có các văn bản hướng dẫn thi hành luật của Chính phủ liên bang, việc công bố chính thức các quy định mới cũng được thực hiện thông qua việc công bố trên tờ báo chính thức của Chính phủ Federal Register. Việc thông báo và quá trình tiếp nhận bình luận được quy định trong Đạo luật Thủ tục hành chính năm 1946, tạo cho người dân được quyền tham gia vào quá trình xây dựng luật... Ngoài ra, một kênh công bố chính thức các văn bản hướng dẫn thi hành luật đó là các website chính thức của các cơ quan có trách nhiệm tổ chức thi hành văn bản đó.

- Để đảm bảo việc thực thi pháp luật một cách có hiệu quả, yêu cầu đảm bảo về nguồn ngân sách và nhân lực cho việc thực thi nhiệm vụ là yếu tố có tính chất thiết yếu.

- Để đảm bảo tính chuyên nghiệp trong các hoạt động của các cơ quan thực thi pháp luật, một trong những yêu cầu số một được đặt ra là phải đặt đúng người vào đúng vị trí (tức là người có năng lực phù hợp phải được đặt vào vị trí phù hợp). Chính vì thế, một trong những nguyên tắc cơ bản chi phối việc tuyển dụng và bổ nhiệm nhân sự trong các cơ quan hành pháp và hành chính ở Hoa Kỳ là nguyên tắc tuyển dụng, bổ nhiệm dựa trên năng lực/tài năng.

- Việc hỗ trợ các cá nhân, tổ chức hiểu rõ hơn về các quy định pháp luật được Chính phủ Hoa Kỳ rất quan tâm và chú

trọng, thông qua các trung tâm hỗ trợ thi hành pháp luật được lập ra, nhằm mục đích giải đáp các thắc mắc của doanh nghiệp, người dân, chính quyền địa phương..., giúp đỡ họ trong việc thực thi pháp luật môi trường. Các phương thức hỗ trợ này bao gồm việc cung cấp khối lượng các tài liệu liên quan đến pháp luật được trình bày một cách dễ hiểu, ngoài ra, có các phương thức khác như: Hỗ trợ thông qua điện thoại, tư vấn chuyên gia, thư điện tử.

- Ở Hoa Kỳ, việc giám sát thi hành pháp luật được coi là một trong những yếu tố quan trọng để cơ quan có thẩm quyền đảm bảo việc tuân thủ pháp luật trong cộng đồng. Việc giám sát thi hành pháp luật là các hoạt động của cơ quan quản lý bao gồm: Sự tính toán và tuân thủ các kế hoạch, chiến lược giám sát; Hoạt động giám sát tại hiện trường: Điều tra, thanh tra sự tuân thủ (bao gồm: Xem xét lại các loại giấy phép, dữ liệu và các tài liệu khác); Hoạt động giám sát ngoại vi, bao gồm các hoạt động như: Thu thập dữ liệu, xem xét, báo cáo, điều phối chương trình, giám sát và hỗ trợ... Bên cạnh đó, việc bảo đảm thi hành pháp luật Liên bang của Bộ Tư pháp góp phần quan trọng trong lĩnh vực này. Trách nhiệm chính của Bộ Tư pháp là bảo đảm thực thi pháp luật và bảo vệ lợi ích của Hoa Kỳ theo quy định pháp luật.

- Khi nghiên cứu kinh nghiệm của Hoa Kỳ về tổ chức thi hành pháp luật, không thể không ghi nhận vai trò to lớn của các nhóm áp lực, trong đó có các nhóm hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ người tiêu dùng, nhóm áp lực trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Trong số đó, phải kể đến các tổ chức như Liên minh Người tiêu dùng (Consumers Union) 13 được thành lập từ năm 1936 và hiện thời là tổ chức bảo vệ người tiêu dùng có ảnh hưởng nhất trên thế giới 14. Liên đoàn Người tiêu dùng Hoa Kỳ (thành lập năm 1967) với chức năng đại diện và cô vũ quyền lợi của người tiêu dùng trước cơ quan dân cử và cơ quan điều tiết liên bang 15 cũng là tổ chức có vai trò rất

lớn trong việc xây dựng chính sách bảo vệ người tiêu dùng tại Hoa Kỳ.

b) Một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam:

Với kinh nghiệm tổ chức thi hành pháp luật của Hoa Kỳ, Việt Nam có thể rút ra một số bài học tham khảo như sau:

1. Tích cực tiến hành rà soát, hệ thống hóa và pháp điển hóa văn bản quy phạm pháp luật, kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác này.

2. Quá trình tổ chức thi hành pháp luật tại Hoa Kỳ được diễn ra hết sức chuyên nghiệp và hầu hết các bước đều được thực hiện với việc áp dụng công nghệ thông tin ở mức độ cao, đặc biệt là khâu công bố, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật. Điều này làm giảm chi phí tiếp cận hệ thống pháp luật, tăng tính chủ động của người dân, giảm gánh nặng áp lực đối với các cơ quan công quyền trong việc bố trí cán bộ trực tiếp thực hiện quá trình giáo dục, phổ biến pháp luật đến với người dân.

3. Tuyển dụng cán bộ dựa trên nguyên tắc năng lực/thực tài, siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ, bộ máy thực thi pháp luật ở Hoa Kỳ được thiết kế dựa trên một số giá trị cơ bản như: Hiệu quả, hiệu lực, mang tính đại diện vùng miền, hợp lý, chuyên nghiệp, đảm bảo tính chủ động, sáng tạo nhất định khi thực thi công vụ đều là những bài học mà Việt Nam có thể tham khảo để khắc phục những tồn tại trong cơ chế tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ làm công tác thi hành pháp luật.

4. Sự tham gia và đóng vai trò rất lớn của các tổ chức xã hội vào quá trình xây dựng và giám sát thi hành pháp luật cũng là một bài học có giá trị tham khảo cho Việt Nam.

5. Trong nhánh hành pháp của Hoa Kỳ, có những cơ quan được xây dựng độc lập với Chính phủ, hoạt động bằng nguồn ngân sách được cấp và thực hiện báo cáo trực tiếp trước Quốc hội nhằm chịu trách nhiệm

thi hành những đạo luật đặc biệt. Nên chăng ở Việt Nam cũng cần có cơ chế nghiên cứu trao thẩm quyền tương xứng với các chủ thể chịu trách nhiệm thi hành những đạo luật quan trọng, ví dụ điển hình đó là Luật Cảnh tranh, cần có cơ chế tạo sự độc lập thực sự cho cơ quan quản lý cạnh tranh (hiện nay là Cục Quản lý cạnh tranh thuộc Bộ Công thương) thì mới có thể tạo ra hiệu quả thi hành pháp luật cạnh tranh trong thời gian tới.

2. Nhật Bản:

Nhật Bản được xem là quốc gia có hệ thống pháp luật hiện đại, hiệu lực cao và được thực thi nghiêm minh. Cơ chế thực thi pháp luật được bảo đảm bởi ba trụ cột: thiết chế nhà nước, kỷ luật xã hội, và ý thức pháp luật của người dân.

* Về cơ chế tổ chức thực thi pháp luật

1. Nhật Bản áp dụng mô hình tam quyền *cộng tác* (không tách biệt tuyệt đối), gồm: *Quốc hội*: ban hành luật, giám sát Chính phủ; *Chính phủ (Nội các)*: tổ chức thi hành pháp luật; *Tòa án*: xét xử độc lập; có quyền xem xét tính hợp hiến. Sự phối hợp nhịp nhàng giúp pháp luật được thi hành hiệu quả và ổn định.

2. Về cơ chế tổ chức và thực thi pháp luật: Bộ máy hành chính Nhật Bản hoạt động theo nguyên tắc nhất quán, kỷ luật, chuyên nghiệp, ít thay đổi nhân sự khi thay đổi chính phủ. Đội ngũ công chức có tính trung lập, thi tuyển chặt chẽ, tiêu chuẩn cao. Bên cạnh đó, Luật được soạn thảo rất chi tiết để hạn chế “khoảng trống pháp lý”. Cơ quan hành pháp ban hành quy định hướng dẫn rõ ràng, dễ thực hiện. Quản lý nhà nước dựa trên công nghệ và dữ liệu với việc Chính phủ điện tử phát triển mạnh; Quy trình dịch vụ công minh bạch, hạn chế tùy tiện.

3. Vai trò của cơ quan tư pháp ở Nhật rất quan trọng với việc Tòa án Nhật nổi tiếng độc lập và hiệu quả. Phán quyết của tòa án được tôn trọng tuyệt đối. Cơ chế kiểm soát tính hợp hiến của văn bản pháp luật bảo đảm thực thi đúng đắn Hiến pháp.

4. Về cơ chế giám sát: Ở Nhật có nhiều kênh giám sát, như: Giám sát từ Quốc hội; Giám sát tư pháp; Giám sát xã hội.

5. Văn hóa pháp luật và ý thức tuân thủ của người dân rất cao. Giáo dục pháp luật được coi trọng và triển khai từ sớm.

* Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Từ kinh nghiệm Nhật Bản, Việt Nam có thể rút ra một số bài học sau:

1. Cần hoàn thiện thể chế và nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật, trên cơ sở đảm bảo tính rõ ràng, khả thi, minh bạch của văn bản pháp luật; hạn chế luật khung, luật ống; tăng cường tham vấn chuyên gia, người dân, doanh nghiệp trước khi ban hành luật.

2. Chuyên nghiệp hóa bộ máy hành chính thông qua việc cải cách chế độ tuyển dụng công chức theo năng lực; giảm tình trạng “trùng lặp nhiệm vụ”, chồng chéo; tăng tính trách nhiệm cá nhân trong thi hành nhiệm vụ.

3. Tăng cường vai trò của Chính phủ điện tử bằng việc đẩy mạnh số hóa, giảm thủ tục giấy tờ; minh bạch hóa quy trình quản lý để hạn chế những nhiễu; dùng dữ liệu lớn để thực thi pháp luật hiệu quả hơn.

4. Nâng cao tính độc lập và hiệu quả của tư pháp: Bảo đảm thẩm phán xét xử độc lập; hoàn thiện cơ chế kiểm soát hành chính qua tòa án; đẩy mạnh cải cách tổ tụng bảo đảm tính công khai, minh bạch.

5. Phát triển cơ chế giám sát đa tầng: Tăng quyền giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Phát huy vai trò phản biện xã hội của báo chí, người dân, tổ chức nghề nghiệp; Minh bạch hóa thông tin để người dân dễ tiếp cận và giám sát.

6. Giáo dục và xây dựng văn hóa pháp luật: Đưa giáo dục pháp luật vào trường học một cách thực chất; tăng truyền thông pháp luật dưới dạng đơn giản, dễ hiểu; xây dựng văn hóa tôn trọng pháp luật trong cộng đồng.

3. Đức:

** Cơ chế tổ chức thực thi pháp luật*

Đức là nhà nước liên bang (Federalstaat) với mô hình phân quyền mạnh mẽ giữa Liên bang (Bund) và 16 bang (Länder). Việc tổ chức và thực thi pháp luật tuân theo những nguyên tắc đặc thù; cụ thể là:

1. *Nguyên tắc pháp quyền (Rechtsstaat):* Mọi hoạt động của nhà nước phải dựa trên Hiến pháp Đức (Grundgesetz) và luật. Cơ quan hành pháp bị ràng buộc chặt chẽ bởi luật; mọi quyết định đều phải có căn cứ pháp lý. Người dân có quyền khiếu kiện cơ quan công quyền ra tòa hành chính.

2. *Phân định rõ ràng thẩm quyền giữa Liên bang và Bang:* Luật phần lớn do Quốc hội Liên bang ban hành, nhưng các Bang chịu trách nhiệm chủ yếu trong việc tổ chức thực thi (đặc biệt là cảnh sát, quản lý hành chính, giáo dục, địa phương...). Điều này giúp thực thi pháp luật gần dân hơn, linh hoạt theo từng địa phương nhưng vẫn đảm bảo thống nhất.

3. *Cơ chế tòa án độc lập và hệ thống tư pháp đa tầng:* Ở Đức, hệ thống tòa án rất độc lập và chuyên sâu: Tòa Hiến pháp Liên bang kiểm soát vi hiến, bảo vệ quyền con người. Bên cạnh đó có các nhánh tòa án chuyên biệt, gồm: Tòa án hành chính; Tòa án hình sự - dân sự; Tòa án lao động; Tòa án tài chính; Tòa án xã hội. Quyền tư pháp mạnh giúp đảm bảo luật được thực thi đúng đắn và kiểm soát quyền lực hành pháp.

4. *Hệ thống công vụ chuyên nghiệp - minh bạch:* Công chức được tuyển dụng qua thi tuyển cạnh tranh, dựa trên năng lực. Chế độ công vụ thống nhất, chuyên nghiệp cao; Trách nhiệm công vụ được quy định rõ ràng. Việc đào tạo, bồi dưỡng pháp lý liên tục giúp công chức có năng lực thực thi chuẩn mực.

5. *Cơ chế kiểm soát và giám sát hiệu quả:* Ombudsman (Thanh tra nhân dân) ở cấp bang và liên bang tiếp nhận phản ánh

của người dân về hành vi công vụ. Trong khi Quốc hội có quyền giám sát mạnh mẽ qua: Điều trần, Chất vấn thành viên Chính phủ, Ủy ban điều tra.

6. *Số hóa hành chính và minh bạch:* Đức triển khai chính phủ điện tử rộng rãi: đăng ký kinh doanh, thủ tục hành chính, dịch vụ thuế, an sinh xã hội... đều trực tuyến. Tài liệu pháp luật, quy định, quyết định đều công khai.

** Bài học tham khảo cho Việt Nam:*

1. Tăng cường nguyên tắc pháp quyền trong thực thi pháp luật: Thể hiện ở một số mặt sau: Mọi quyết định hành chính cần có căn cứ pháp lý rõ ràng; Mở rộng cơ chế người dân kiện cơ quan hành chính; Minh bạch hơn trong ban hành văn bản dưới luật, giảm “giấy phép con”.

2. Đẩy mạnh phân quyền cho địa phương đi đôi với kiểm soát: Giao quyền nhiều hơn cho cấp tỉnh/huyện trong quản lý ngành, lĩnh vực. Nhưng phải có hệ thống giám sát trách nhiệm rõ ràng (qua kiểm toán, thanh tra, tòa án hành chính).

3. Xây dựng đội ngũ công chức chuyên nghiệp - liêm chính: Thi tuyển minh bạch; Đãi ngộ tương xứng; Chuẩn hóa năng lực pháp lý; Loại bỏ cơ chế xin - cho, giảm can thiệp mang tính cá nhân.

4. Phát triển mạnh hệ thống tòa án hành chính độc lập thông qua việc đơn giản hóa thủ tục khởi kiện hành chính; Tăng tính độc lập của tòa án; Tăng năng lực thẩm phán, đặc biệt ở lĩnh vực hành chính - đất đai.

5. Xây dựng cơ chế giám sát quyền lực hiệu quả: Tăng cường chất vấn - điều trần công khai; Khuyến khích báo chí và xã hội dân sự tham gia chống tham nhũng; Xây dựng chế tài mạnh đối với vi phạm công vụ.

6. Đẩy nhanh chuyển đổi số trong thực thi pháp luật: Tích cực xây dựng Chính phủ điện tử, dữ liệu mở (Open Data); Ứng dụng công nghệ trong xử lý thủ tục hành chính,

cấp phép, đăng ký; Phát triển cơ sở dữ liệu pháp luật thống nhất - dễ tra cứu.

Như vậy, có thể thấy: Cơ chế tổ chức thực thi pháp luật của Đức là một mô hình pháp quyền hiện đại, phân quyền hiệu quả, giám sát chặt chẽ và minh bạch. Việt Nam có thể tham khảo học hỏi nhiều bài học về phân quyền, công vụ chuyên nghiệp, kiểm soát quyền lực, minh bạch hóa, số hóa hành chính, tăng vai trò của tòa án.

KINH NGHIỆM QUỐC TẾ CÓ THỂ VẬN DỤNG CHO VIỆT NAM

1. Tinh gọn bộ máy, phân công rõ ràng (kinh nghiệm Đức - Nhật Bản):

- Quy định chức năng - nhiệm vụ rành mạch giữa các cơ quan.

- Giảm sự chồng chéo giữa lực lượng quản lý nhà nước và lực lượng xử lý vi phạm.

2. Tăng tính độc lập và chuyên nghiệp của hoạt động tư pháp (kinh nghiệm Đức, Mỹ):

- Hoàn thiện cơ chế bổ nhiệm, đào tạo, đánh giá thẩm phán, kiểm sát viên.

- Tăng cường minh bạch hóa hoạt động xét xử.

3. Ứng dụng mạnh công nghệ số (kinh nghiệm Mỹ):

- Hệ thống quản lý hồ sơ số, xử lý vi phạm giao thông tự động, tòa án điện tử.

- Cơ sở dữ liệu dùng chung giữa công an - tòa án - kiểm sát - thi hành án.

4. Tăng cường giáo dục pháp luật (kinh nghiệm Nhật Bản):

- Đưa giáo dục về pháp luật và đạo đức công dân sâu hơn vào học đường.

- Tuyên truyền đa dạng, dễ hiểu, ứng dụng công nghệ số.

5. Phát huy vai trò của xã hội dân sự và báo chí:

- Mở rộng cơ chế giám sát cộng đồng, bảo vệ người tố giác.

- Khuyến khích truyền thông điều tra, phản biện chính sách.

Thực thi pháp luật hiệu quả là nền tảng của nhà nước pháp quyền. Qua kinh nghiệm của các quốc gia như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Đức, có thể thấy: sự minh bạch, tinh gọn, liêm chính, ứng dụng công nghệ và sự giám sát xã hội là những yếu tố cốt lõi giúp hệ thống pháp luật vận hành hiệu quả.

KẾT LUẬN

Tổ chức thực thi pháp luật là một khâu then chốt trong hoạt động quản trị quốc gia và là tiêu chí phản ánh mức độ hoàn thiện của một nhà nước pháp quyền hiện đại. Kinh nghiệm từ các quốc gia có nền quản trị tiên tiến như Hoa Kỳ, Nhật Bản và Đức cho thấy rằng hiệu quả thực thi pháp luật không chỉ phụ thuộc vào chất lượng văn bản pháp luật, mà còn phụ thuộc sâu sắc vào mô hình tổ chức bộ máy, văn hóa pháp lý, công nghệ quản lý, cũng như mức độ tham gia của xã hội trong quá trình giám sát và phản biện.

Từ mô hình Hoa Kỳ, có thể thấy rõ vai trò của tính minh bạch, sự tham gia rộng rãi của người dân và các tổ chức xã hội vào quá trình xây dựng - thực thi pháp luật, cùng với nguyên tắc tuyển dụng dựa trên năng lực, là những nền tảng quan trọng giúp nâng cao hiệu lực thi hành pháp luật. Nhật Bản lại nổi bật với nền hành chính kỷ luật, tính chuyên nghiệp cao, văn hóa tuân thủ pháp luật và mô hình tam quyền cộng tác, tạo nên sự ổn định và hiệu quả trong thi hành pháp luật. Trong khi đó, Đức đem đến bài học sâu sắc về nhà nước pháp quyền, phân quyền mạnh mẽ, tư pháp độc lập nhiều tầng, cùng hệ thống công vụ chuyên nghiệp và cơ chế giám sát chặt chẽ, minh bạch.

Những kinh nghiệm quốc tế này có giá trị tham khảo lớn đối với Việt Nam trong bối cảnh đẩy mạnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và yêu cầu

đổi mới quản trị công theo hướng hiện đại, liêm chính, phục vụ và hiệu quả. Tuy nhiên, việc vận dụng cần đảm bảo sự phù hợp với điều kiện chính trị - pháp lý - kinh tế - văn hóa của Việt Nam, tránh mô hình “sao chép máy móc”, mà phải theo hướng chọn lọc, cải biến sáng tạo.

Trước hết, Việt Nam cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng đồng bộ, minh bạch, phù hợp với thực tiễn và dễ áp dụng, hạn chế tình trạng “luật khung, luật ống” - một trong những nguyên nhân gây khó khăn cho khâu thực thi. Bên cạnh đó, việc tinh gọn bộ máy, xác định rõ chức năng - nhiệm vụ, và tăng cường phân quyền hợp lý cho địa phương cần được đặt trong một tổng thể cải cách thống nhất, đi đôi với kiểm soát quyền lực hiệu quả.

Phát triển đội ngũ công chức có năng lực, liêm chính, chuyên nghiệp là yêu cầu mang tính đột phá. Mô hình thi tuyển cạnh tranh, đánh giá công chức theo kết quả thực thi và tăng cường trách nhiệm giải trình phải trở thành nguyên tắc xuyên suốt. Cùng với đó, việc ứng dụng công nghệ số - xây dựng chính phủ điện tử, dữ liệu mở, hệ thống

thông tin dùng chung - sẽ là giải pháp quan trọng để nâng cao hiệu lực quản lý, giảm chi phí giao dịch, hạn chế những nhiễu và tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận pháp luật một cách thuận lợi.

Không thể thiếu là vai trò của xã hội - báo chí - tổ chức nghề nghiệp trong phản biện, giám sát, thúc đẩy minh bạch và phòng chống tham nhũng. Một nền pháp quyền mạnh mẽ chỉ có thể vận hành hiệu quả khi người dân có khả năng tiếp cận thông tin đầy đủ, có cơ chế tố giác an toàn và được khuyến khích tham gia giám sát.

Như vậy, thực tiễn quốc tế cho thấy rằng thực thi pháp luật hiệu quả đòi hỏi một hệ thống đồng bộ, trong đó pháp luật rõ ràng - bộ máy chuyên nghiệp - công nghệ hiện đại - tư pháp độc lập - và giám sát xã hội là những yếu tố cốt lõi. Trên con đường xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Việt Nam cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, cơ chế và phương thức thực thi pháp luật, từ đó nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, củng cố niềm tin của nhân dân và tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững trong giai đoạn mới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. *Giáo trình Luật So sánh* - gồm phân tích các hệ thống pháp luật điển hình, trong đó có các chế định và tổ chức thực thi pháp luật các nước

phương Tây và Đông Á (Mỹ, Nhật, Đức).

2. *Giáo trình Luật So sánh* - Trường Đại học Luật Hà Nội, NXB Tư pháp, Hà Nội.